

Số: 200/BC-THXN

Xuân Trường, ngày 04 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện chuyển đổi số và tự đánh giá mức độ chuyển đổi số
Năm học 2025-2026

Kính gửi: - Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Xuân Trường.

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1921/SGDĐT-CTHSSV ngày 01/6/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS, thống kê giáo dục năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 717/UBND- VHXH ngày 03/6/2026 của UBND xã Xuân Trường về việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS, thống kê giáo dục năm học 2025-2026;

Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 và Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Trường Tiểu học Xuân Ninh;

Trường Tiểu học Xuân Ninh báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số và tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025-2026 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

Đơn vị báo cáo: Trường Tiểu học Xuân Ninh

Cán bộ đầu mối phụ trách:

Nguyễn Thị Minh Chức vụ: Hiệu trưởng Số điện thoại: 0919 468 288

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát chung

Trường Tiểu học Xuân Ninh là đơn vị giáo dục công lập thuộc xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình, thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong năm học 2025-2026, nhà trường tiếp tục xác định chuyển đổi số là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm đổi mới công tác quản trị nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, tăng cường kết nối giữa nhà trường - gia đình - xã hội và từng bước xây dựng môi trường giáo dục số phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

Năm học 2025-2026, nhà trường có 03 cán bộ quản lý, 49 giáo viên. Đội ngũ cơ bản đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy. Trong năm học, nhà trường đã chú trọng



công tác bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ, tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và khai thác các nền tảng số trong giáo dục.

2. Thuận lợi

Được sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình, Phòng Văn hóa- Xã hội xã Xuân Trường, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

Nhà trường ban hành đầy đủ hệ thống văn bản chỉ đạo, kế hoạch, quyết định thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số; triển khai đồng bộ các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học, quản trị.

Hạ tầng công nghệ thông tin cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai chuyển đổi số: 100% phòng học được kết nối Internet, trang bị Smart TV; có 02 phòng Tin học với 51 máy tính; hệ thống wifi phủ kín tại 02 điểm trường với 35 bộ phát wifi, bảo đảm phục vụ công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, khai thác các phần mềm, nền tảng số như OLM, CSDL ngành, học bạ số, hồ sơ điện tử, phần mềm quản trị nhà trường VNEDU, các công cụ hỗ trợ thiết kế bài giảng số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học.

Công tác xã hội hóa giáo dục, sự phối hợp của cha mẹ học sinh trong triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, kết nối thông tin trên môi trường số từng bước đạt hiệu quả tích cực.

3. Khó khăn

Một số giáo viên còn hạn chế trong việc khai thác chuyên sâu các nền tảng số, học liệu số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong tổ chức hoạt động dạy học.

Nhà trường chưa có phòng studio chuyên biệt phục vụ sản xuất học liệu số, bài giảng điện tử; việc đầu tư thiết bị phục vụ chuyển đổi số còn gặp khó khăn do nguồn kinh phí hạn chế.

Một bộ phận phụ huynh học sinh còn hạn chế về thiết bị công nghệ, kỹ năng sử dụng nền tảng số và khả năng khai thác thường xuyên các ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường.

III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM HỌC 2025-2026

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Nhà trường xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm của năm học, được triển khai đồng bộ trong công tác quản trị và hoạt động giáo dục. Hiệu trưởng nhà trường đã ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, quy chế và quyết định liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; thành lập Ban chỉ đạo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2025-2026, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, gắn trách nhiệm với kết quả thực hiện.

Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số được triển khai thường xuyên thông qua hội nghị cán bộ viên chức, sinh hoạt chuyên môn, họp hội đồng sư phạm, sinh hoạt tổ chuyên môn và các nền tảng thông tin nội bộ. Nhà trường chú trọng xây dựng nhận thức thống nhất trong toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số trong đổi mới quản trị và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị và thống kê giáo dục

Trong năm học 2025-2026, Trường Tiểu học Xuân Ninh tiếp tục xác định chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị nhà trường là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu quả điều hành, cải cách hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch và từng bước xây dựng môi trường quản trị số phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

2.1. Triển khai cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành

Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc cập nhật, khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Dữ liệu về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; học sinh; cơ sở vật chất; kết quả giáo dục và các thông tin liên quan được cập nhật đầy đủ, kịp thời, bảo đảm tính chính xác, đồng bộ và phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành.

Nhà trường phân công cán bộ phụ trách thường xuyên rà soát, đối chiếu dữ liệu trên hệ thống; bảo đảm thống nhất giữa hồ sơ quản lý nhà trường, phần mềm quản lý học sinh, hồ sơ điện tử và dữ liệu ngành. Việc khai thác dữ liệu phục vụ công tác thống kê, báo cáo, quản lý chất lượng giáo dục, phổ cập giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường được thực hiện thường xuyên, hiệu quả.

2.2. Triển khai phần mềm quản lý trường học

Nhà trường triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý phục vụ công tác quản trị và chuyên môn, góp phần nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành và giám sát lực hồ sơ hành chính.

Trong năm học, nhà trường tiếp tục sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý nhà trường VNEDU trong quản lý hồ sơ học sinh, điểm danh, theo dõi quá trình học tập, rèn luyện, kết quả giáo dục, trao đổi thông tin giữa nhà trường và cha mẹ học sinh. Việc cập nhật hồ sơ điện tử, thống kê, báo cáo, quản lý điểm, kết quả học tập được thực hiện thường xuyên, đúng quy định.

Đồng thời, nhà trường triển khai hiệu quả các phần mềm phục vụ quản trị như: hệ thống quản lý văn bản và điều hành của tỉnh; phần mềm kế toán MISA; phần mềm quản lý tài sản, thiết bị trường học; hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ, viên chức; phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; hệ thống tuyển sinh đầu cấp trực tuyến (olm.vn) và các nền tảng phục vụ quản lý chuyên môn, quản trị nhà trường (VNEDU).

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản sử dụng thành thạo các phần mềm phục vụ công tác chuyên môn và quản lý, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong hoạt động giáo dục.

2.3. Triển khai dịch vụ công trực tuyến

Nhà trường tích cực triển khai các dịch vụ công trực tuyến theo hướng dẫn của ngành giáo dục và chính quyền địa phương, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, giảm hồ sơ giấy, tạo thuận lợi cho người dân và phụ huynh học sinh trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính.

Các thủ tục hành chính liên quan đến tuyển sinh đầu cấp, xác nhận thông tin học sinh, quản lý hồ sơ viên chức, báo cáo, thống kê, tiếp nhận và xử lý văn bản được từng bước thực hiện trên môi trường số. Công tác trao đổi văn bản điện tử, chỉ đạo điều hành, gửi nhận hồ sơ, tham gia hội nghị, tập huấn trực tuyến được triển khai thường xuyên, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và tiết kiệm thời gian, chi phí.

2.4. Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt

Nhà trường tiếp tục phối hợp với các đơn vị cung cấp dịch vụ thanh toán triển khai hiệu quả việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu theo quy định. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ học sinh sử dụng các hình thức thanh toán điện tử được tăng cường thông qua các cuộc họp phụ huynh, nhóm liên lạc Zalo, hệ thống VNEDU và các kênh truyền thông của nhà trường.

Kết quả, tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt tại nhà trường đạt 100%, góp phần bảo đảm tính công khai, minh bạch, thuận lợi, giảm áp lực quản lý tiền mặt và phù hợp với định hướng chuyển đổi số trong giáo dục.

2.5. Triển khai học bạ số

Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc triển khai học bạ số theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình. Việc cập nhật, quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh được thực hiện trên hệ thống điện tử bảo đảm đầy đủ, chính xác và đúng quy định.

Giáo viên thực hiện cập nhật thường xuyên kết quả đánh giá học sinh, nhận xét, theo dõi sự tiến bộ của học sinh trên phần mềm quản lý trường học; cán bộ quản lý thực hiện kiểm tra, giám sát và phê duyệt dữ liệu đúng quy trình. Việc triển khai học bạ số góp phần giảm hồ sơ giấy, nâng cao hiệu quả quản lý, bảo đảm tính thống nhất, minh bạch trong lưu trữ và khai thác thông tin học sinh.

2.6. Công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân

Nhà trường đặc biệt quan tâm công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình triển khai chuyển đổi số. Các tài khoản quản trị, phần mềm quản lý, dữ liệu học sinh, cán bộ, giáo viên được phân quyền sử dụng, quản lý chặt chẽ; thường xuyên rà soát, thay đổi mật khẩu, cập nhật thông tin bảo mật nhằm hạn chế nguy cơ mất an toàn dữ liệu.

Nhà trường tăng cường tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin trên môi trường mạng; nâng cao ý thức sử dụng Internet an toàn, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn dữ liệu, lộ lọt thông tin cá nhân, mã độc, thư điện tử giả mạo và các hình thức lừa đảo trên không gian mạng.

Trong năm học 2025-2026, nhà trường không xảy ra vụ việc mất an toàn thông tin, vi phạm dữ liệu cá nhân hoặc sự cố nghiêm trọng liên quan đến an ninh mạng trong hoạt động quản lý và giáo dục.

3. Chuyển đổi số trong công tác dạy và học

Trong năm học 2025-2026, Trường Tiểu học Xuân Ninh xác định chuyển đổi số trong dạy học là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm đổi mới phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng dạy học, tăng cường khả năng tiếp cận tri thức của học sinh và phát triển năng lực số cho đội ngũ giáo viên, học sinh. Nhà trường tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp về phát triển học liệu số, ứng dụng nền tảng số trong dạy học, tăng cường bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ và từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động giáo dục.

3.1. Phát triển, sử dụng học liệu số

Nhà trường chú trọng phát triển học liệu số phục vụ công tác dạy học, kiểm tra đánh giá và hỗ trợ học sinh học tập, coi đây là giải pháp quan trọng trong đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Trong năm học 2025-2026, nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn tăng cường xây dựng, khai thác và sử dụng học liệu số trong các hoạt động giáo dục. Giáo viên tích cực thiết kế bài giảng điện tử, bài giảng trình chiếu, video bài giảng, phiếu học tập điện tử, học liệu tương tác, ngân hàng câu hỏi và tư liệu dạy học số phù hợp với từng môn học, khối lớp.

Kết quả, nhà trường đã xây dựng và bổ sung được 70 học liệu số mới, phục vụ trực tiếp cho hoạt động dạy học, kiểm tra đánh giá và bồi dưỡng học sinh. Các học liệu được lưu trữ, chia sẻ trong tổ chuyên môn, từng bước hình thành kho học liệu số dùng chung của nhà trường theo hướng có thẩm định, cập nhật và khai thác hiệu quả.

Giáo viên thường xuyên khai thác các nền tảng hỗ trợ dạy học như OLM, kho học liệu điện tử của ngành giáo dục, nguồn tài nguyên giáo dục mở, bài giảng số và các phần mềm hỗ trợ dạy học nhằm nâng cao tính trực quan, tăng cường tương tác, góp phần phát huy tính chủ động, tích cực của học sinh trong học tập.

3.2. Triển khai thư viện số/thư viện điện tử

Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thư viện, từng bước xây dựng môi trường đọc và học tập số phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

Thư viện nhà trường thực hiện số hóa từng phần tài liệu phục vụ dạy học, tăng cường giới thiệu sách, tài liệu tham khảo, học liệu điện tử, các nguồn tài nguyên giáo dục số phục vụ giáo viên và học sinh. Giáo viên, học sinh được hưởng

dẫn khai thác các nguồn tài liệu điện tử, sách điện tử, tư liệu tham khảo trên Internet bảo đảm phù hợp với nội dung chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Bên cạnh thư viện truyền thống, nhà trường khuyến khích giáo viên khai thác các kho dữ liệu học liệu số, bài giảng điện tử, ngân hàng câu hỏi dùng chung và nền tảng hỗ trợ học tập trực tuyến nhằm mở rộng cơ hội tiếp cận tri thức cho học sinh, từng bước hình thành thói quen tự học, tự nghiên cứu trên môi trường số.

3.3. Tập huấn, phát triển năng lực số

Nhà trường đặc biệt quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục.

Trong năm học, nhà trường tạo điều kiện để 100% cán bộ quản lý và giáo viên (52/52) tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, sử dụng phần mềm quản lý, khai thác học liệu số, học bạ số, nền tảng dạy học trực tuyến và bảo đảm an toàn thông tin trên môi trường mạng theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình.

Thông qua sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên đề, thao giảng và hoạt động bồi dưỡng thường xuyên, giáo viên được tăng cường chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ thông tin, thiết kế bài giảng số, khai thác nền tảng dạy học trực tuyến và sử dụng công cụ hỗ trợ giảng dạy trong từng môn học.

Nhà trường đồng thời khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng kỹ năng số, nâng cao khả năng sử dụng phần mềm, nền tảng giáo dục số và ứng dụng công nghệ mới phục vụ đổi mới phương pháp dạy học.

3.4. Dạy học trực tuyến, ứng dụng AI trong tổ chức hoạt động giáo dục

Nhà trường tiếp tục duy trì và khai thác hiệu quả các nền tảng số trong tổ chức hoạt động dạy học, hỗ trợ học sinh học tập và quản lý chuyên môn. Giáo viên sử dụng Smart TV, bài giảng điện tử, học liệu số, nền tảng OLM và các phần mềm hỗ trợ nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động học tập, tăng cường khả năng tương tác và phát huy năng lực tự học của học sinh.

Trong quá trình tổ chức dạy học, giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào thiết kế bài giảng, xây dựng hệ thống câu hỏi, kiểm tra đánh giá, quản lý hồ sơ chuyên môn và tổ chức các hoạt động trải nghiệm học tập trên môi trường số.

Đặc biệt, nhà trường từng bước khuyến khích giáo viên tiếp cận và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động giáo dục như: hỗ trợ thiết kế bài giảng, xây dựng học liệu số, thiết kế hình ảnh trực quan, xây dựng hệ thống câu hỏi kiểm tra đánh giá, hỗ trợ xây dựng kế hoạch giáo dục và đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học phù hợp với đối tượng học sinh.

Việc ứng dụng AI bước đầu góp phần hỗ trợ giáo viên tiết kiệm thời gian chuẩn bị bài, tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

3.5. Các nội dung khác

Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm tra, đánh giá học sinh; quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử; sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học kết hợp chia sẻ tài nguyên số trong tổ chuyên môn.

Các hoạt động tuyên truyền về kỹ năng số, kỹ năng sử dụng Internet an toàn, phòng tránh nguy cơ mất an toàn thông tin trên môi trường mạng được lồng ghép trong hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt lớp và công tác Đội nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng sử dụng công nghệ số an toàn, hiệu quả cho học sinh.

Trong năm học 2025-2026, việc chuyển đổi số trong dạy học tại Trường Tiểu học Xuân Ninh được triển khai tương đối đồng bộ, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, góp phần nâng cao chất lượng dạy học và hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục của nhà trường.

4. Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”

Thực hiện Kế hoạch số 05/KH-SGDĐT ngày 24/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về hưởng ứng, triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” ngành giáo dục, trường Tiểu học Xuân Ninh đã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; tổ chức tuyên truyền, quán triệt nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về vai trò, ý nghĩa của kỹ năng số trong học tập, công việc và đời sống.

Nhà trường xác định phong trào “Bình dân học vụ số” là nhiệm vụ quan trọng nhằm phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản, hình thành thói quen ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy học và các hoạt động giáo dục; đồng thời góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu chuyển đổi số trong giáo dục theo định hướng của ngành. Nhà trường tập trung triển khai phong trào theo hướng “dễ hiểu - dễ tiếp cận - dễ thực hiện - thiết thực, hiệu quả”, chú trọng trang bị kỹ năng số cơ bản cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh; ưu tiên kỹ năng khai thác nền tảng số phục vụ dạy học, quản trị nhà trường, sử dụng dịch vụ số, thanh toán không dùng tiền mặt, bảo đảm an toàn thông tin và kỹ năng ứng xử văn minh trên môi trường mạng.

Trong năm học 2025-2026, nhà trường đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp cụ thể:

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thông qua các buổi tập huấn, sinh hoạt hội đồng, sinh hoạt tổ chuyên môn, hội nghị chuyên đề về chuyển đổi số, an toàn thông tin và ứng dụng công nghệ trong giáo dục.

- Tổ chức hướng dẫn giáo viên khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số phục vụ quản lý và dạy học như: cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, VNEDU, học bạ

số, OLM, hệ thống quản lý hồ sơ điện tử, các nền tảng học trực tuyến, kho học liệu số và các công cụ hỗ trợ thiết kế bài giảng điện tử.

- Từng bước hình thành và phát triển kỹ năng số cho học sinh thông qua hoạt động dạy học môn Tin học, các tiết học có ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt dưới cờ, hoạt động Đội và giáo dục kỹ năng sử dụng Internet an toàn, văn minh, hiệu quả.

- Tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ cha mẹ học sinh tiếp cận và sử dụng các nền tảng số trong phối hợp giáo dục học sinh như VNEDU, thanh toán không dùng tiền mặt, khai thác thông tin học tập của học sinh trên môi trường số; góp phần nâng cao hiệu quả kết nối giữa gia đình và nhà trường.

- Khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và các công cụ số trong xây dựng kế hoạch giáo dục, thiết kế bài giảng, kiểm tra đánh giá và tổ chức hoạt động học tập phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

Kết quả triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” bước đầu góp phần nâng cao nhận thức, kỹ năng số của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh; thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ số trong quản lý, giảng dạy và học tập; từng bước hình thành môi trường giáo dục số an toàn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Trong thời gian tới, nhà trường tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số” theo hướng thiết thực, hiệu quả; chú trọng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ, học sinh và cha mẹ học sinh; tăng cường phổ biến kiến thức về an toàn thông tin, kỹ năng khai thác dữ liệu số và sử dụng công nghệ số an toàn, trách nhiệm trong môi trường giáo dục.

5. Công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện chế độ báo cáo

Trong năm học 2025-2026, Trường Tiểu học Xuân Ninh đặc biệt chú trọng công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số nhằm bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả, đúng tiến độ và phù hợp với yêu cầu của ngành giáo dục.

Nhà trường đã lồng ghép nội dung kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi số trong kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát việc khai thác, sử dụng các nền tảng số, phần mềm quản lý, hồ sơ điện tử, học bạ số, cơ sở dữ liệu ngành và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học, quản trị nhà trường.

Ban Giám hiệu thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc cập nhật dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, phần mềm quản lý trường học VNEDU, hồ sơ điện tử, công tác cập nhật thông tin học sinh, đội ngũ, kết quả giáo dục và các báo cáo chuyên môn nhằm bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, thống nhất dữ liệu giữa các hệ thống quản lý.

Trong công tác chuyên môn, nhà trường tăng cường kiểm tra việc ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn giảng, sử dụng thiết bị dạy học số, khai thác học

liệu số, tổ chức các hoạt động giáo dục có ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng nền tảng số hỗ trợ kiểm tra, đánh giá học sinh. Thông qua sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, kiểm tra hồ sơ chuyên môn và kiểm tra nội bộ, nhà trường kịp thời phát hiện những khó khăn, hạn chế để hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Công tác bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và sử dụng môi trường mạng an toàn cũng được nhà trường thường xuyên kiểm tra, giám sát. Các tài khoản quản trị, hồ sơ dữ liệu điện tử được phân quyền sử dụng, quản lý chặt chẽ; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tuyên truyền, nhắc nhở thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu trên môi trường số.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình, Phòng Văn hóa-Xã hội xã Xuân Trường về tình hình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục. Các báo cáo được thực hiện bảo đảm đúng thời gian, đầy đủ nội dung, số liệu chính xác, phản ánh khách quan tình hình triển khai tại đơn vị.

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện chế độ báo cáo, việc triển khai chuyển đổi số của nhà trường từng bước đi vào nền nếp, bảo đảm tính thực chất, hiệu quả và góp phần nâng cao chất lượng quản trị, chất lượng giáo dục trong nhà trường.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU

TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện	Ghi chú
1.	Tổng số cán bộ quản lý	Người	03	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng
2.	Tổng số giáo viên	Người	49	Trong đó có 02 giáo viên hợp đồng
3.	Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn chuyển đổi số	Người	52/52	Đạt 100%
4.	Tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm quản lý, hồ sơ điện tử	%	100%	VNEDU, CSDL ngành, học bạ số
5.	Số phòng học có kết nối Internet	Phòng	33/33	Đạt 100%
6.	Số phòng học được trang bị Smart TV	Phòng	33/33	Đạt 100%
7.	Số phòng Tin học	Phòng	02	Phục vụ dạy học Tin học
8.	Tổng số máy tính phục vụ dạy học	Máy	51	Đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học Tin học và hoạt động giáo dục công dân số
9.	Hệ thống wifi phủ sóng tại trường	Bộ phát	35	Phủ kín 02 điểm trường

10.	Số lượng học liệu số được xây dựng, bổ sung trong năm học	Học liệu	70	Bài giảng, video, phiếu học tập, ngân hàng câu hỏi
11.	Tỷ lệ giáo viên ứng dụng CNTT trong dạy học	%	100%	Có sử dụng thiết bị và học liệu số
12.	Tỷ lệ giáo viên khai thác nền tảng số phục vụ dạy học	%	100%	OLM, VNEDU, kho học liệu số
13.	Tỷ lệ thực hiện học bạ số	%	100%	Theo quy định ngành
14.	Tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt	%	100%	Các khoản thu theo quy định
15.	Tỷ lệ cập nhật cơ sở dữ liệu ngành	%	100%	Bảo đảm đầy đủ, kịp thời
16.	Tỷ lệ thực hiện hồ sơ điện tử trong quản lý	%	100%	Văn bản, hồ sơ quản lý
17.	Số vụ việc mất an toàn thông tin, vi phạm dữ liệu cá nhân	Vụ việc	0	Không phát sinh
18.	Điểm đánh giá chuyển đổi số trong dạy học	Điểm	85/100	Mức độ 3
19.	Điểm đánh giá chuyển đổi số trong quản trị	Điểm	98/100	Mức độ 3
20.	Kết quả tự đánh giá chuyển đổi số của nhà trường	Mức độ	Mức độ 3	Theo Bộ chỉ số Quyết định 4725/QĐ-BGDĐT

Qua kết quả thực hiện các chỉ tiêu cho thấy công tác chuyển đổi số của Trường Tiểu học Xuân Ninh trong năm học 2025-2026 đã được triển khai tương đối đồng bộ, hiệu quả trên cả hai lĩnh vực dạy học và quản trị nhà trường; hạ tầng công nghệ thông tin, năng lực số của đội ngũ, việc khai thác nền tảng số và ứng dụng công nghệ trong hoạt động giáo dục từng bước được nâng cao, góp phần đổi mới phương thức quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

V. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Căn cứ Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; căn cứ hồ sơ minh chứng, kết quả triển khai thực tế nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị trong năm học 2025-2026, trường Tiểu học Xuân Ninh tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số bảo đảm khách quan, đúng quy trình, bám sát các tiêu chí, chỉ số theo quy định.

Kết quả tự đánh giá cụ thể như sau:

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Mức độ đạt
1	Chuyển đổi số trong dạy học	100 điểm	85 điểm	Mức độ 3
2	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100 điểm	98 điểm	Mức độ 3

* Tổng hợp kết quả tự đánh giá

- Tổng điểm chuyển đổi số trong dạy học tự đánh giá: 85/100 điểm.
- Tổng điểm chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục: 98/100 điểm.
- Tự xếp loại mức độ chuyển đổi số của nhà trường: Mức độ 3.

Kết quả tự đánh giá cho thấy công tác chuyển đổi số của Trường Tiểu học Xuân Ninh trong năm học 2025-2026 đã được triển khai tương đối đồng bộ, hiệu quả trên cả hai lĩnh vực dạy học và quản trị nhà trường. Hạ tầng công nghệ thông tin từng bước được hoàn thiện; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác nền tảng số và học liệu số trong tổ chức các hoạt động giáo dục; các phần mềm quản trị, cơ sở dữ liệu ngành, học bạ số, hồ sơ điện tử được triển khai hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng quản lý, điều hành và chất lượng giáo dục của nhà trường.

Bên cạnh những kết quả đạt được, nhà trường vẫn còn một số khó khăn như: điều kiện đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ phục vụ chuyển đổi số còn hạn chế; việc khai thác chuyên sâu các nền tảng số, học liệu số và ứng dụng công nghệ mới của một bộ phận giáo viên cần tiếp tục được bồi dưỡng, hỗ trợ; kỹ năng số của một bộ phận phụ huynh học sinh chưa đồng đều.

Trong thời gian tới, nhà trường tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực số cho đội ngũ; tăng cường đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, phát triển học liệu số, đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị và dạy học; từng bước xây dựng môi trường giáo dục số an toàn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ

1. Ưu điểm

Trong năm học 2025-2026, công tác chuyển đổi số của Trường Tiểu học Xuân Ninh được triển khai tương đối đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm và đạt được nhiều kết quả tích cực trên cả hai lĩnh vực dạy học và quản trị nhà trường, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng giáo dục và từng bước xây dựng môi trường giáo dục số trong nhà trường.

Nhà trường đã chủ động xây dựng và ban hành đầy đủ hệ thống văn bản chỉ đạo, kế hoạch, quyết định, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân trong triển khai chuyển đổi số; xác định rõ mục tiêu, nội dung, lộ trình thực hiện gắn với nhiệm vụ năm học và điều kiện thực tế của đơn vị.

Hạ tầng công nghệ thông tin từng bước được đầu tư, nâng cấp, đáp ứng yêu cầu cơ bản trong tổ chức dạy học và quản lý. 100% phòng học được kết nối Internet, trang bị Smart TV; hệ thống wifi phủ kín tại 02 điểm trường; 02 phòng Tin học với 51 máy tính phục vụ dạy học, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên và học sinh tiếp cận môi trường học tập số.

Công tác quản trị số được triển khai tương đối hiệu quả thông qua việc sử dụng đồng bộ các phần mềm quản lý như: cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, phần

mềm quản lý nhà trường VNEDU, học bạ số, hệ thống quản lý văn bản điện tử, phần mềm kế toán MISA, tuyển sinh đầu cấp trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các phần mềm hỗ trợ quản trị khác. Dữ liệu quản lý được cập nhật tương đối đầy đủ, kịp thời, phục vụ hiệu quả công tác điều hành, thống kê, báo cáo và quản lý chất lượng giáo dục.

Công tác chuyển đổi số trong dạy học có nhiều chuyển biến tích cực. Giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế bài giảng, tổ chức hoạt động học tập, khai thác học liệu số, nền tảng dạy học trực tuyến và các công cụ hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học. Nhà trường đã xây dựng, bổ sung được 70 học liệu số phục vụ hoạt động chuyên môn; từng bước hình thành kho học liệu dùng chung trong tổ chuyên môn và toàn trường.

Nhà trường quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển năng lực số cho đội ngũ; 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác nền tảng số và học bạ số theo kế hoạch của ngành giáo dục.

Phong trào “Bình dân học vụ số” được triển khai bước đầu có hiệu quả, góp phần nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý, giảng dạy và phối hợp giáo dục học sinh.

Kết quả tự đánh giá cho thấy: chuyển đổi số trong dạy học đạt 85/100 điểm (Mức độ 3), chuyển đổi số trong quản trị đạt 98/100 điểm (Mức độ 3); kết quả chung nhà trường đạt Mức độ 3 về chuyển đổi số năm học 2025-2026.

Kết quả trên được Hội đồng tự đánh giá của nhà trường thống nhất trên cơ sở rà soát hồ sơ minh chứng, đối chiếu Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; bảo đảm khách quan, trung thực, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác chuyển đổi số của nhà trường vẫn còn một số khó khăn, hạn chế nhất định.

Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông tin mặc dù đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn chưa thật sự đồng bộ; một số thiết bị công nghệ cần được nâng cấp, bổ sung nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu chuyển đổi số và đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Nhà trường chưa có phòng studio hoặc không gian chuyên biệt phục vụ xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử.

Nguồn kinh phí dành cho đầu tư hạ tầng công nghệ, phần mềm, thiết bị dạy học số, học liệu số và bảo trì hệ thống còn hạn chế; việc huy động nguồn lực xã hội hóa phục vụ chuyển đổi số ở một số thời điểm còn gặp khó khăn.

Kỹ năng khai thác chuyên sâu các nền tảng số, thiết kế học liệu số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) của đội ngũ giáo viên chưa thật sự đồng đều; cần tiếp tục được bồi dưỡng, hỗ trợ thường xuyên.

